

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ NỘI  
VỤ-VIỆN KIỂM SÁT  
NHÂN DÂN TỐI CAO  
Số: 01/2006/TTLT-  
VKSTC-BNV-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 2006

## THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn thi hành Quyết định số 138/2005/QĐ-TTg ngày 13/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên ngành Kiểm sát**

Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 138/2005/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên ngành Kiểm sát;

Để thực hiện thống nhất chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên ngành Kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

### I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

#### 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Đối tượng hưởng phụ cấp trách nhiệm theo nghề trong ngành Kiểm sát nhân dân bao gồm Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên các cấp đang hưởng lương theo quy định tại Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; bảng lương chuyên môn nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát. Cụ thể:

- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh), Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện);
- Điều tra viên cao cấp, Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên sơ cấp;
- Kiểm tra viên cao cấp, Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên.

#### 2. Nguyên tắc áp dụng

- Đối tượng hưởng phụ cấp trách nhiệm quy định tại khoản 1 mục I Thông tư này là những người được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào chức danh theo quy định của pháp luật.

b) Cán bộ công chức được bổ nhiệm vào chức danh nào thì hưởng mức phụ cấp trách nhiệm quy định đối với chức danh đó.

c) Trường hợp được bổ nhiệm vào chức danh trước ngày 01/10/2004 thì được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định tại Thông tư này kể từ ngày 01/10/2004. Trường hợp được bổ nhiệm vào chức danh từ ngày 01/10/2004 trở đi thì được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định tại Thông tư này kể từ ngày được bổ nhiệm.

### **3. Đối tượng quy định tại khoản 1 mục I Thông tư này không được hưởng phụ cấp trách nhiệm trong thời gian sau**

a) Thời gian đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 Điều 8 của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính Phủ;

b) Thời gian đi học ở trong nước không làm nghiệp vụ kiểm sát từ 3 tháng liên tục trở lên;

c) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương từ 1 tháng liên tục trở lên;

d) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn quy định tại Điều lệ bảo hiểm xã hội hiện hành của Nhà nước;

e) Thời gian bị đình chỉ công tác.

## **II. MỨC PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ CÁCH TÍNH**

### **1. Mức phụ cấp trách nhiệm**

a) Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên, Điều tra viên các cấp được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm như sau:

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Điều tra viên cao cấp được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 20% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và Điều tra viên trung cấp được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 25% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và Điều tra viên sơ cấp được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 30% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

b) Kiểm tra viên các cấp được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm như sau:

Kiểm tra viên cao cấp được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 15% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

Kiểm tra viên chính được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 20% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có);

Kiểm tra viên được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 25% mức lương hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

### **2. Cách tính**